



Tiệm Nước ...

Một thoáng hương xưa ...

Ngày trước ở Chợ Lớn có rất ít quán cà phê chủ là người Việt. Phần đông là của người Hoa, mà nếu chính xác thì thời đó dân lao động gọi là Ba Tàu. Sau này trường thành ra đòi làm ăn tôi có bạn bè rất thân thiết là người Hoa, nên tìm hiểu một số phong tục tập quán của họ, thì họ chỉ thích gọi là người Hoa, Hoa kiều hoặc "Các Chú" hay Chệt, tôi hỏi lý do thì mấy ảnh không nói mà lảng sang chuyện khác nên thôi.

Tôi nhớ thời con nít của thập niên 60 các xóm lao động thường hát nghêu ngao :

"Các chú, Ba Tàu thẳng nào cũng như thẳng nầy, thẳng nào không giấỵ tao đỏi nó đi về Tàu".

Hát nghêu ngao cho vui vậy thôi, chớ cũng không có ngụ ý xấu xa, hay phân biệt giai cấp dân tộc gì cả, vì trong giấỵ thẻ căn cước hay tờ khai gia đình thời đó chỉ ghi nơi sinh đẽ, rồi quốc tịch VN thôi, chớ không có ghi cột dân tộc kinh, thượng gì cả. Nên Tàu hay Chệt, Các Chú gì cũng là quốc tịch Việt Nam. Xóm cũ Phú Định của tôi thời đó hồng có dân Bắc nên con nít hồng có ghẹo Bắc Kỳ. Chớ có cũng để gì bỏ qua. Con nít mà, bạ đâu nói đó cho vui miệng.



Trở lại quán cà phê, ngày trước các quán cà phê ở vùng Chợ lớn thường gọi là "tiệm nước", hầu như đa số tiệm nước đều nằm ở mấy ngã ba, ngã tư đường lớn. Họ bán từ hai ba giờ sáng cho đến hết giờ giới nghiêm. Tuy gọi là tiệm nước, nhưng họ bán hủ tíu, mì, cà phê, nước ngọt, bánh ngọt, bánh bao, bánh tiêu, giò cháo quẩy đủ cả. Chỉ cần vô quán ăn uống thì mình có thể ngồi bao lâu cũng đượ, nước trà nóng hết có thể gọi xin thêm. Nếu đi đường có lỡ bị chột bụng thì chỉ cần ghé vô tiệm nước kêu 1 ly cà phê đen nhỏ là vô tư đi toa lét. "*Ông chủ cho tui 1 ly xây phé nại, hay xây chùng*" là ok ngồi xả bầu tâm sự.

Tôi nhớ hồi nhỏ theo nội tôi vô tiệm nước, dù nhỏ nhưng ăn cũng như hạm. Thông thường thì người ta ăn hủ tíu mì hoặc hai vắc mì. Còn tôi thì phải một tô "3 vắc mì" mà thích ăn sợi mì to, chớ không thích sợi mì nhỏ. Vậy mà phải ăn kèm theo khi thì bánh tiêu, khi thì **giò cháo quẩy**. Nói thật. Ăn hủ tíu mì tàu thì phải kèm theo **bánh tiêu** hoặc **giò cháo quẩy** thì mới đúng gu. Thời đó tôi nhớ người lớn có khi còn đồ vô tô mì một hai **đĩa xíu mại** nữa mới đủ đồ.



Hồi đó người Việt uống cà phê riết, rồi gọi cà phê theo tiếng Tàu luôn. Xây phé, xây phé nại, bạc sủ, bạc sủ sủ, xây chùng, tài chùng. Bàn ghế ngồi cũng khác hơn bây giờ, ghé ngồi chân sắt mặt gỗ, bàn gỗ ghép ba mảnh, khi xếp lại còn mặt giữa. bằng loại ghế cao như bàn ghế ăn tiệc bây giờ. "*Tài có, dách cô xây chùng*". Tiếng nói như trên là tiếng Quảng Đông nhưng ngộ cái chủ quán cà phê lại toàn là dân Hải Nam (Đảo Hải Nam)! Họ mà nói chuyện với bà con của họ hay gặp người mình có cảm tưởng như là họ đang ánh lộn. Những năm tôi còn chạy xe lam. Bến xe đậu ngay tại góc đường Hậu Giang - Lê Quang Hiến Q6 cũng có một tiệm nước của người Hải Nam.

Người Việt mình sau những năm 75 mới bắt đầu bán cà phê, vì thất nghiệp rảnh rỗi. Mà đa số các quán là dân trí thức, dân nhà giàu, khuôn viên nhà rất rộng có trồng cây ăn trái hay cây cảnh, thời đó gọi là cà phê sân vườn. Đám tụi tôi hồi đó ư qua đường Kinh Dương Vương khoảng Hoà Đồng Tôn Giáo và Đài Ra Đa Phú Lâm, hồi đó có quán kem dừa khá lạ và mới mẻ trai gái bỏ bịt vô đó ăn kem, uống cà phê ngoài những

tàn cây, khá thơ mộng nhưng hơi bị muỗi chích nhiều, hoặc **quán cà phê cây nhãn** cũng xéo xéo đối diện **quán kem cây dừa**. Đến năm 1978-1979 bắt đầu nở rộ cà phê vỉa hè, mà bàn ghế thấp tè, bàn ghế bằng gỗ tạp hay gỗ cây cao su. Bàn thì bàn xếp, ghế thì là loại ghế đầu lùn, để dễ dàng xếp gọn giấu đi mỗi khi cờ đỏ hốt thời đó chưa có Quản lý đô thị hay dân phòng. Nhưng đối với đám giứt đồ, thì chúng rất ngán ngại khi nghe tiếng tri hô cướp cướp là dân uống cà phê nhồm đít xách ghế phang liền cái rầm là nằm một đống. Saigon thời đó còn khá nhiều người trượng nghĩa, chớ không tệ như bây giờ. Trố mắt làm ngơ.

Cà phê người Việt thì bán pha bằng fin (filtre). Trong khi người Hoa thì pha chế bằng siêu, như siêu nấu thuốc Bắc, để trên bếp tối ngày nên gọi là cà phê kho, dù chúng được pha bằng vớt vải tám dày. Ly cà phê bưng ra còn bốc khói thơm lừng. Sau 1975 mấy quán cà phê người Việt bán đều có người mang đến giao cà phê bột đã xay sẵn, trong khi tiệm nước của người Hoa thì họ mua cà phê hạt tươi về để tự rang, pha chế và xay nhuyễn ra bán. Hồi nhỏ lúc đi ghe cát thỉnh thoảng đi uống nước với ông Nội tôi vào những buổi trưa, trời hơi xế ở một tiệm nước cạnh đường hẻm số 4 góc Bến Chương Dương - Nguyễn Cảnh Chân, Cầu Kho tôi có chứng kiến họ **rang cà phê** ngang hông vỉa hè quán, mùi thơm bay ngào ngạt dù lúc đó chưa biết thưởng thức hương vị cà phê ngon hay dở, chỉ ngạc nhiên cà phê vì đắng nghét mà Nội tôi ngày nào cũng uống, khi uống dưới ghe, lúc thì ra ngồi tiệm nước.



Hồi xưa ngồi uống cà phê phần nhiều các cụ **ngồi chồm hồm** trên ghế, kiểu bó gối khoanh tay, giống như là kiểu ngồi rầu rĩ những khi vào mùa nước lụt, thời đó ngồi được, chớ đời bây giờ vô kê ly cà phê mà ngồi kiểu đó về nhà coi chừng bị lở d..., vì chủ quán đốt phong long, ly bằng thủy tinh loại miệng bát, trên to dưới bé, khoảng giữa ly có viền chỉ nổi, phía dưới có lót một cái đĩa sành màu trắng đục, có viền chỉ hoặc hoa văn màu xanh xám cũ kỹ và trông mất vệ sinh, chớ đâu bóng bẩy như bây giờ, gu của các cụ ngày xưa là rút từ ly sang đĩa để uống một kiểu uống lạ đời, mà thế hệ trẻ sau này để gì nhìn thấy...



Trần Ngọc Hiếu